

Số: 56 /CV-SPLT

Phú Thọ, ngày 30 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Công ty: Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao

Trụ sở chính: Khu Phương Lai 6, Thị trấn Lâm Thao, Huyện Lâm Thao, Tỉnh Phú Thọ

Điện thoại: (84-210) 382 5139

- Fax: (84-210) 382 5126

Mã chứng khoán: LAS

Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao thông báo với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội danh sách cổ đông lớn, cổ đông Nhà nước của Công ty như sau:

Ngày chốt danh sách sở hữu (gần nhất): 17/06/2019.

STT	Tên cá nhân/tổ chức (người đại diện)	Phân loại cổ đông		Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông Nhà nước		0100100061	30/08/2011	78.791.985	69,82%	

Ghi chú: Tập đoàn Hóa chất Việt Nam là cổ đông Nhà nước và là cổ đông lớn của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VT, TCLĐ.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Phạm Quang Tuyến

Số:57...../CV-SPLT

Phụ Thọ, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**BẢNG CUNG CẤP THÔNG TIN VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
CÔNG TY CỔ PHẦN SUPE PP VÀ HÓA CHẤT LÂM THAO
(Năm 2019)**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

STT		Câu hỏi	Phản trả lời
1	Thông tin chung	Mã CK	LAS
2		Tỷ lệ sở hữu của Cổ đông nhà nước (%)	69,82%
3		Cơ cấu tổ chức quản lý: chọn 1 trong 2 (1): Theo điểm a khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014 (2): Theo điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp 2014	<input checked="" type="checkbox"/> <input type="checkbox"/>
4		Công ty có Ban kiểm toán nội bộ không?	Không
5		Số lượng người đại diện theo pháp luật của công ty?	01
6		Ngày ban hành Điều lệ công ty (bản mới nhất)	25/04/2019
7		Điều lệ đã sửa đổi theo Luật Doanh nghiệp 2014 (Có/không)	Có
8		Ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên/Bất thường (nếu có)	25/04/2019
9		Ngày đăng tải tài liệu Đại hội đồng cổ đông	18/04/2019
10		Ngày công bố Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông	25/04/2019
11		Công ty có bị khiếu kiện về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông không?	Không
12		Số lần bị SGDCK nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	0
13		Số lần bị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý liên quan đến việc tổ chức và công bố thông tin về Đại hội đồng cổ đông?	0
14	Hội đồng quản trị	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị hiện nay?	05
15		Số lượng thành viên Hội đồng quản trị độc lập?	01
16		Tỷ lệ thành viên Hội đồng quản trị độc lập/Tổng số thành viên Hội đồng quản trị?	20%
17		Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm Tổng Giám đốc	Không



18		Số lượng cuộc họp Hội đồng quản trị (năm 2019)	06
19		Công ty có thành lập các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị không?	Có
20		Tên các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị?	Tổ Thư ký
21		Công ty có Thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách vấn đề lương thưởng, nhân sự không?	Không
22	Ban kiểm soát	Số lượng kiểm soát viên hiện nay?	03
23		Số lượng kiểm soát viên là kế toán viên/kiểm toán viên/Số lượng kiểm toán viên là kế toán? (liệt kê cụ thể đối với từng người) 1. Nguyễn Chí Thức - Trưởng BKS chuyên trách 2. Vi Hoàng Sơn - Chuyên viên Ban Tài chính kế toán Tập đoàn Hóa Chất Việt Nam	02
24		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và người quản lý khác (liệt kê tên của kiểm soát viên/kiểm toán viên là người liên quan nếu có)	0
25		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên nắm giữ chức vụ quản lý?	01
26		Số lượng kiểm soát viên/kiểm toán viên là người trong bộ phận kế toán tài chính hay nhân viên công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán cho công ty trong vòng 3 năm trước đó	0
27		Số lượng cuộc họp Ban kiểm soát (năm 2019)	02
28	Vấn đề khác	Website công ty cung cấp đầy đủ thông tin cho cổ đông theo quy định? Website công ty: http://supelamthao.vn/	Có
29		Công ty trả cổ tức trong vòng 6 tháng từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	Có
30		Công ty có bị Sở giao dịch chứng khoán hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước nhắc nhở, lưu ý về giao dịch với các bên liên quan không?	Không

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



ĐỖ QUỐC HỘI

Số: 58 /BCQT-SPLT

Phủ Thọ, ngày 30 tháng 01 năm 2020

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2019)**

**Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Tên công ty niêm yết: **Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao**
Địa chỉ trụ sở chính: Khu Phương Lai 6, TT. Lâm Thao, H. Lâm Thao, T. Phú Thọ
Điện thoại: 0210-3825 135 Fax: 0210-3825 126
Vốn điều lệ: 1.128.564.000.000 đồng (bằng chữ: Một ngàn một trăm hai mươi tám tỷ, năm trăm sáu mươi tư triệu đồng).
Mã chứng khoán: **LAS**

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Nghị Quyết số 19/NQ/ĐHĐCĐ-SPLT	25/04/2019	1- Thông qua báo cáo tổng kết công tác hoạt động SXKD năm 2018 và kế hoạch SXKD năm 2019. 2- Thông qua Báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2018 và định hướng hoạt động năm 2019. 3- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018. 4- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao năm 2019. 5- Thông qua báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE). 6- Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận, trích lập các quỹ chi trả cổ tức năm 2018. 7- Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019. 8- Thông qua thù lao cho thành viên HĐQT, BKS, Người phụ trách quản trị Công ty, Tổ Thư ký Công ty năm 2018 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS, Người phụ trách Quản trị Công ty, Tổ thư ký Công ty.

			9- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
--	--	--	--

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đỗ Quốc Hội	Chủ tịch	19/08/2016	6	100%	
2	Ông Phạm Quang Tuyền	Thành viên	27/04/2012	6	100%	
3	Ông Nguyễn Thành Công	Thành viên	22/04/2015	6	100%	
4	Ông Nguyễn Khang	Thành viên	22/04/2015	6	100%	
5	Ông Bùi Sơn Hải	Thành viên	26/04/2018	6	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Luật 71/2014/QH13 tiếp tục ảnh hưởng lớn tới các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phân bón trong nước. Phần thuế giá trị gia tăng đầu vào của các nguyên liệu, vật tư cho sản xuất và cho đầu tư, sửa chữa máy móc thiết bị không được khấu trừ phải đưa vào chi phí sản xuất, làm tăng giá thành sản phẩm phân bón, đồng thời Nghị định 108/2017/NĐ-CP của Chính phủ về việc siết chặt thị trường phân bón được áp dụng gây khó khăn cho các đơn vị đang sản xuất khi đưa các bộ sản phẩm mới ra thị trường.

Hội đồng Quản trị nhận định công ty còn tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn, thách thức lớn, phức tạp hơn như: cạnh tranh trên thị trường ngày càng gay gắt, tăng trưởng khó khăn hơn do sản phẩm nhập khẩu không chịu thuế ở ạt về Việt Nam, lượng tiêu thụ giảm sản phẩm tồn kho, ứ đọng nhiều, chi phí đầu vào tăng (giá điện, giá Apatit tăng mạnh...), thời tiết diễn biến phức tạp,... Vì thế, ngay từ đầu năm, Hội đồng quản trị đã xây dựng kế hoạch làm việc theo chuyên đề về mọi lĩnh vực sản xuất kinh doanh để chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc Công ty triển khai đảm bảo thực hiện tốt các chỉ tiêu kế hoạch về sản xuất kinh doanh năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Năm 2019, ĐHĐCĐ Công ty đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm: Giá trị SXCN: 3.965 tỷ đồng, Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: 3.980 tỷ đồng, Lợi nhuận trước thuế: 162 tỷ đồng.

Kết quả đạt được: Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty đạt 3.028 tỷ đồng. Tổng phân bón các loại tiêu thụ là: 758.800 tấn. Lợi nhuận trước thuế của Công ty đạt 12,294 tỷ đồng.

Nguyên nhân của việc giảm doanh thu, lợi nhuận so với năm 2018:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 gặp khó khăn và giảm so với năm 2018. Nguyên nhân do thị trường phân bón trong nước đang có sự cạnh tranh gay gắt khiến việc tiêu thụ sản phẩm của Công ty gặp nhiều khó khăn, nhất là mảng phân bón NPK do mức độ cạnh tranh gay gắt trong cùng phân khúc. Các doanh nghiệp cùng ngành như: Bình Điền – Ninh Bình cạnh tranh tại thị trường Đồng bằng Sông Hồng, Tiến Nông tại thị trường Thanh Hóa – Nghệ An, phân bón Lào Cai, Đức Giang tại thị trường Tây Bắc Bộ... Bên cạnh đó, phân bón nhập khẩu từ các thị trường lân cận như Trung Quốc, Indonesia, Malaysia đang có lợi thế về giá hơn phân bón trong nước do không phải chịu 5% tiền thuế GTGT. Mức độ cạnh tranh khiến thị phần của Công ty tiếp tục bị sụt giảm trong năm 2019. Để nâng cao cạnh tranh, Công ty đã phải giảm trực tiếp giá bán, tăng chiết khấu bán hàng... nhưng một số chi phí đầu vào có xu hướng tăng nên ảnh hưởng lớn đến giá vốn, làm cho biên lợi nhuận gộp giảm mạnh so với cùng kỳ. Tình hình tiêu thụ sản phẩm khó khăn, hàng tồn kho tăng và chính sách bán hàng trả chậm cho giãn nợ, lùi thời hạn thanh toán tiền hàng đối với khách hàng, khiến chất lượng chỉ tiêu doanh thu của Công ty giảm. Nguồn vốn lưu động thiếu hụt phải bù đắp bằng vay nợ ngắn hạn, chi phí lãi vay tăng, tăng rủi ro cho dòng tiền của doanh nghiệp.

- Năm 2019, ngành nông nghiệp nước ta gặp nhiều khó khăn do ba nguyên nhân chính: (1) Kinh tế thế giới tăng trưởng chậm đã ảnh hưởng đến nhu cầu về hàng nông sản mà Việt Nam là một trong những nước xuất khẩu lớn. (2) Cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung đã làm giảm nhu cầu tiêu thụ hàng hóa của hai quốc gia này, trong khi đây là hai thị trường xuất khẩu nông sản lớn của Việt Nam. (3) Thời tiết nắng nóng đã gây thiệt hại nghiêm trọng cho sản xuất kinh doanh bà con nông dân và của doanh nghiệp trong ngành nông nghiệp nói chung, ...Việc này đã ảnh hưởng xấu đến tình hình sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp và khiến cho nhu cầu tiêu thụ phân bón của Công ty giảm.

- Giá các loại nguyên liệu đầu vào sử dụng cho sản xuất phân bón của Công ty biến động liên tục (giá điện tăng, giá xăng dầu tăng giảm bất thường, tăng nhiều hơn giảm). Trong khi đó, giá bán sản phẩm phân bón của Công ty lại giảm để có thể cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng ngành khác.

- Giá bán các loại nông, lâm sản giảm mạnh (đặc biệt giá các sản phẩm từ cây công nghiệp như cà phê, cao su, hạt tiêu, mía, dứa, ngô...) làm mất cân đối giá trị đầu tư, thu không đủ bù chi nên người nông dân hạn chế đầu tư phân bón cho cây trồng.

- Ruộng đất canh tác bị thu hẹp, nhiều nhất là vùng đồng bằng; người nông dân bỏ ruộng không canh tác, không đầu tư phân bón, các dự án về nông sản sạch, dùng phân hữu cơ, vi sinh đang phát triển với quy mô, phạm vi lớn, đây là xu thế mới làm hạn chế đáng kể việc dùng phân bón vô cơ như trước đây.

- Tình trạng phân bón giả, phân bón nhái thương hiệu vẫn chưa được kiểm soát tốt, đặc biệt một số Doanh nghiệp cố tình thiết kế các mẫu mã sản phẩm gây nhầm lẫn cho người tiêu dùng (từ màu sắc, kích cỡ vỏ bao, hình thức in ấn giống hệt các sản phẩm của Supe chỉ khác logo và cơ sở sản xuất), mà phần đông bà con nông dân sống tại vùng cao, vùng sâu vùng xa chỉ nhìn nhận sản phẩm qua hình ảnh vỏ bao bì bên ngoài nên càng gây nhầm lẫn khi mua sản phẩm. Tình trạng này ngày càng phổ biến đã làm ảnh hưởng lớn đến uy tín, lợi nhuận của Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao nói riêng và các Doanh nghiệp làm ăn chân chính nhất nói chung.

- Luật 71/2014/QH13 có hiệu lực từ ngày 01/01/2015 với mục tiêu của Nhà nước khi ban hành là ưu tiên phát triển nông nghiệp, nông thôn, đưa mặt hàng phân bón vào mục không chịu thuế GTGT nhằm hỗ trợ cho bà con nông dân giảm 5% thuế GTGT khi mua phân bón. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thực hiện, các Doanh nghiệp sản xuất phân bón trên cả nước, trong đó có Công ty cổ phần Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao đã gặp rất nhiều khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Luật thuế GTGT sửa đổi có thể giúp Công ty được khấu trừ thuế GTGT đầu vào, tiết giảm được 3 – 4% giá vốn sản xuất. Tuy nhiên, việc lấy ý kiến sửa đổi luật này vẫn chưa được đề cập trong kỳ họp Quốc hội tháng 05/2019. Thời gian áp dụng luật thuế sửa đổi có khả năng bị trì hoãn. Phần thuế đầu vào không được kê khai, khấu trừ và hoàn thuế GTGT nên phần thuế GTGT đó buộc phải tính vào giá thành làm cho chi phí sản xuất, giá thành phân bón tăng, lợi nhuận giảm.... trong khi đó phân bón nhập khẩu lại có lợi thế về giá do không phải chịu 5% thuế GTGT, điều này dẫn đến Công ty không thể cạnh tranh được về giá nên đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc tiêu thụ sản phẩm.

Từ việc phân tích thị trường và nắm bắt được khó khăn trên, Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo chặt chẽ mọi hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong từng lĩnh vực công tác như: đầu tư xây dựng; dây chuyền thiết bị; kỹ thuật công nghệ; sản phẩm; sản xuất; tài chính; mua sắm vật tư nguyên liệu; môi trường; an toàn lao động, tiền lương.... Tích cực phối hợp chặt chẽ cùng Tổng Giám đốc và Ban điều hành phân tích, đánh giá, tìm rõ nguyên nhân khách quan, chủ quan và đề ra các giải pháp tháo gỡ dần các khó khăn, xây dựng linh hoạt hơn các cơ chế về tiêu thụ sản phẩm, tăng cường đôn đốc công tác thu hồi công nợ, có các giải pháp mạnh để xử lý những công nợ khó đòi, những đại lý cố tình dây dưa chưa trả nợ ...

Trong năm qua, Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực rất lớn trong việc thực hiện điều chỉnh các chính sách, cải tiến các sản phẩm để nâng cao chất lượng, hiệu quả sử dụng sản phẩm, tăng cường biện pháp trong công tác quản lý và điều hành nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong SXKD. Song song với sự điều chỉnh cơ chế bán hàng, tiếp thị quảng bá sản phẩm, Công ty vẫn tiếp tục duy trì sản xuất ổn định, tiết giảm mọi chi phí, tạo công ăn việc làm cho người lao động và đảm bảo công tác an toàn về người, tài sản và môi trường, vệ sinh lao động.

Về công tác trả cổ tức cho các cổ đông: Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát Ban điều hành thực hiện tốt và đúng thủ tục quy định về công tác trả cổ tức, tạm ứng cổ tức đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và thực hiện công tác công bố các thông tin theo đúng nghị quyết và quy định của pháp luật. Ngày 27/05/2019, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết 20/NQ-SPLT giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các Phòng/ban Công ty có liên quan thực hiện các thủ tục thông báo, chốt danh sách cổ đông, công bố thông tin và thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 với tỷ lệ cổ tức 3%. Công ty đã hoàn thành việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 cho cổ đông hiện hữu năm 2018 chính xác, kịp thời theo đúng tiến độ kế hoạch đề ra, đảm bảo quyền lợi và lợi ích hợp pháp cho hơn 3.000 cổ đông của Công ty với số tiền thực hiện thanh toán là 33.856.920.000 đồng.

Các yếu tố thị trường ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty trong thời gian tới

Nhu cầu phân bón thế giới được dự báo sẽ tăng trưởng 1,3%/năm trong 5 năm tới. Tổng lượng tiêu thụ phân bón toàn cầu đạt 201,5 triệu tấn. Tốc độ tăng trưởng nhu cầu cao được FAO và IFA dự báo ở Châu Phi, EECA và Nam Mỹ, những khu vực có tiềm năng tăng trưởng nông nghiệp cao nhất trong giai đoạn tới. Công suất toàn cầu được dự báo sẽ tăng trưởng ở tất cả các phân khúc. Giai đoạn 2018 – 2023, vốn đầu tư ngành phân bón lên tới gần 110 tỷ USD vào 70 nhà máy mới, tương ứng với công suất bổ sung khoảng 60 triệu tấn/năm. Thị trường phân bón toàn cầu tiếp tục bị chi phối bởi nguồn cung. Trong khi nhu cầu phân bón chỉ tăng trưởng khiêm tốn trung bình 1,3%/năm giai đoạn 2019 - 2023, nguồn cung toàn cầu được dự báo tăng trưởng trung bình 1,6%/năm. Tình trạng dư cung vẫn sẽ tiếp diễn trong giai đoạn tới.

Tại Việt Nam, ngành phân bón đã bước vào giai đoạn bão hòa, tốc độ tiêu thụ sụt giảm nhanh chóng, CAGR giai đoạn 2001 – 2015 chỉ dao động từ 2,5% – 3,9%/năm và giảm còn 1,96%/năm giai đoạn 2016 – 2018. Một số sản phẩm phân NPK, Urê, lân (chiếm gần 70% tổng nhu cầu phân bón) đã bắt đầu dư cung. Sản xuất phân DAP trong nước đáp ứng 35% tổng nhu cầu, phần còn lại vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu. Trong giai đoạn tới, việc triển khai các dự án NPK chất lượng cao thay thế sản phẩm nhập khẩu kỳ vọng tạo nền tảng tăng trưởng cho ngành phân bón trong nước. Tuy nhiên mức độ cạnh tranh sẽ càng trở nên gay gắt, đòi hỏi phải thay đổi công nghệ và nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng trưởng bền vững.

So với các quốc gia sản xuất nông nghiệp trong khu vực, Việt Nam chỉ đứng sau Trung Quốc về mức độ tiêu thụ phân bón (với 430 kg/ha) gấp 3,1 lần mức tiêu thụ trung bình thế giới (138 kg/ha). Các quốc gia còn lại tiêu thụ phân bón trên một hecta đất canh tác ở mức khá thấp: Ấn Độ (166 kg/ha), Thái Lan (162 kg/ha), Philippin (157 kg/ha), Campuchia (17,8 kg/ha) (số liệu năm 2016). Nhìn chung, lượng tiêu thụ phân bón của Việt Nam ở mức cao và đang chững lại. Trong thời gian tới, khi diện tích đất canh tác không được mở rộng thêm, các kỹ thuật canh tác giúp tiết kiệm phân bón, nhu cầu phân bón ở Việt Nam được dự báo không tăng

trở nên mạnh mẽ như giai đoạn trước.

Nông nghiệp là một trong những ngành sản xuất lâu đời và đóng vai trò quan trọng trong nền kinh tế của nước ta. Ngành phân bón là ngành phụ trợ cho ngành nông nghiệp nên chịu ảnh hưởng lớn từ sự tăng trưởng và các chính sách hỗ trợ ngành nông nghiệp. Một số yếu tố ảnh hưởng quan trọng đến ngành phân bón như:

- Sự tăng trưởng kinh tế, thu nhập của người dân tăng nhanh khiến nhu cầu chi tiêu cho thực phẩm cũng ngày càng gia tăng. Theo dự báo của World Bank, giai đoạn 2019 – 2020, GDP Việt Nam sẽ tăng trưởng với tốc độ khoảng 6 – 7%/năm, dân số được dự báo khoảng 96 triệu dân vào năm 2020. Với nhu cầu thực phẩm ngày càng tăng, ngành nông nghiệp sẽ tăng trưởng với tốc độ cao để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ nội địa và xuất khẩu, điều này sẽ thúc đẩy gia tăng nhu cầu tiêu thụ phân bón cho cây trồng.

- Diện tích đất canh tác cả nước tăng trưởng chậm dần. Tính đến 31/12/2017, diện tích đất canh tác nông nghiệp nước ta vào khoảng 15,34 triệu ha, bao gồm đất trồng cây hàng năm (76,3%), cây lâu năm (22,1%) và rừng trồng mới (1,6%). Giai đoạn 2015 – 2017, tăng trưởng diện tích đất canh tác chỉ đạt 2,3% so với giai đoạn trước. Trong đó, đất trồng cây hàng năm chỉ tăng 0,8%, cây lâu năm (+6,8%) và rừng trồng mới (+15%) tăng đáng kể nhưng chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ. Diện tích đất canh tác tăng trưởng chậm dần, đặc biệt là nhóm đất canh tác chính (cây hàng năm và cây lâu năm) – khu vực tiêu thụ phân bón lớn nhất mỗi năm. Trong khi nhu cầu thực phẩm ngày càng tăng, sẽ thúc đẩy tiêu thụ phân bón để nâng cao năng suất cây trồng trên một đơn vị diện tích đất canh tác.

- Diện tích và cơ cấu cây trồng tại các vùng miền ảnh hưởng đến nhu cầu phân bón. Hiện nay, việc sử dụng các loại sản phẩm phân bón chuyên dụng cho từng loại cây trồng như NPK kết hợp phân hữu cơ cho lúa, ngô, chè, cao su ... Các loại phân bón này chứa đầy đủ chất dinh dưỡng theo tỷ lệ thành phần phù hợp, giúp giảm lượng phân bón thất thoát và tiết kiệm công chăm sóc cho người nông dân. Đây sẽ là hướng phát triển mới cho Công ty trong giai đoạn tới.

- Yếu tố thời tiết có ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sử dụng và nhu cầu phân bón, thời tiết thuận lợi là điều kiện tốt để gia tăng diện tích canh tác, thúc đẩy nhu cầu phân bón. Các hiện tượng thời tiết ảnh hưởng xấu đến canh tác nông nghiệp như: bão lũ, hiện tượng ENSO gây thời tiết cực đoan (hạn hán hoặc ngập úng) hay vấn đề nước biển dâng dẫn đến xâm nhập mặn. Từ năm 2015 - nay, hiện tượng ENSO duy trì trạng thái El Nino gây hạn hán và xâm nhập mặn nghiêm trọng ở Nam Bộ, canh tác nông nghiệp gặp khó khăn, dẫn đến nhu cầu tiêu thụ phân bón giảm mạnh (-4,2% so với cùng kỳ). Năm 2019, hiện tượng El Nino gây rét đậm, rét hại ở miền Bắc trong tháng 1/2019. Dự báo, năm 2020 nhiệt độ mặt nước biển khu vực Nino 3.4 (ONI) có xu hướng giảm dần và trạng thái El Nino có cường độ yếu dần. Với dự báo trên, nhu cầu phân bón có thể sẽ ít bị ảnh hưởng từ yếu tố thời tiết trong năm 2020.

- Thâm canh tăng vụ ở các vùng miền là biện pháp hữu hiệu để gia tăng sản xuất nông nghiệp, làm gia tăng nhu cầu phân bón.

Năm 2020, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn lên kế hoạch cải thiện năng suất ngành nông nghiệp thông qua việc tái cấu trúc, chuyển hướng sang các sản phẩm chất lượng cao, áp dụng công nghệ vào sản xuất nông nghiệp và tìm kiếm các thị trường xuất khẩu mới. Tuy nhiên, những khó khăn trong năm 2019 có thể sẽ tiếp tục kéo dài sang năm 2020.

Do vậy, năm 2020 nhận định sẽ là một năm đầy thách thức đối Công ty, những khó khăn của ngành nông nghiệp khiến sản lượng tiêu thụ phân bón của Công ty khó có sự bứt phá mạnh mẽ. Nhận thức rõ điều này, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã và đang có những nỗ lực đưa ra những giải pháp nhằm đảm bảo các chỉ tiêu về sản xuất và tiêu thụ sản phẩm đã đề ra.

Hội đồng quản trị theo dõi sát sao việc xây dựng cơ chế, chính sách thu hút khách hàng, đảm bảo tính mềm dẻo, linh hoạt trong cơ chế đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ sản phẩm của Công ty. Công ty tiếp tục tăng cường công tác quảng cáo, tiếp thị và mở hội nghị hướng dẫn khách hàng cách sử dụng phân bón, tuyên truyền giới thiệu sản phẩm đến tận tay bà con nông dân, ...

Tiếp tục yêu cầu Ban Tổng Giám đốc kiểm tra báo cáo công tác đầu tư xây dựng, dự án cải tạo các xí nghiệp, dây chuyền sản xuất còn dở dang và tình hình mua sắm thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh của công ty. HĐQT chỉ đạo tập trung vào việc giám sát chất lượng đầu tư xây dựng và thanh quyết toán. HĐQT đã đưa ra những phân tích, đánh giá để Ban Tổng Giám đốc hoàn thiện giải quyết dứt điểm và đảm bảo việc thanh toán được thực hiện đúng theo quy định hiện hành của Công ty và Pháp luật.

Về lĩnh vực xây dựng, ban hành các văn bản quản lý, Hội đồng Quản trị đã rà soát và sửa đổi, bổ sung các nội dung quan trọng gắn với thực tiễn; nghiên cứu, tiếp tục xem xét và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý bán hàng, Quy chế quản lý mua sắm vật tư... Kết quả cho thấy các Quy chế, Nghị quyết của HĐQT đã phát huy tác dụng trong thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam về công tác rà soát, sắp xếp lại bộ máy tổ chức quản lý trên cơ sở giảm bớt các đầu mối quản lý, tinh giảm đội ngũ lao động để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tiết kiệm tối đa các chi phí... góp phần đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới trong bối cảnh Công ty gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh; HĐQT đã phê duyệt chấp thuận phương án hợp nhất phòng NCSPM và phòng KCS thành phòng Quản lý chất lượng, đề xuất sáp nhập XN Phân lân nung chảy vào XN Supe 2.

Bên cạnh nhiệm vụ trọng tâm là kiểm tra, giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong công tác chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ theo chỉ tiêu kế hoạch SXKD, HĐQT Công ty còn rất quan tâm tới công tác xã hội, đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ công nhân

viên. Công ty luôn tìm những giải pháp để có thể nâng cao thu nhập, có chế độ khen thưởng riêng để khuyến khích người lao động sáng tạo trong công việc và yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với Công ty.

Công tác cán bộ cũng được HĐQT đặc biệt quan tâm. Cụ thể với việc bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại cán bộ thuộc thẩm quyền HĐQT Công ty quản lý được thực hiện thận trọng, đúng quy định để đáp ứng tốt nhu cầu về nhân lực chủ chốt điều hành quản lý công ty. Ngoài ra, HĐQT chủ trương giao việc cho Ban Tổng Giám đốc tiến hành rà soát, kiện toàn, tinh giảm gọn nhẹ bộ máy đảm bảo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng tình hình mới.

2. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Tổ Thư ký Công ty đã tiếp tục hoàn thành mọi nhiệm vụ được Hội đồng Quản trị Công ty giao, nghiên cứu tham mưu giúp HĐQT xây dựng kế hoạch làm việc theo chuyên đề đối với từng lĩnh vực hoạt động của Công ty, việc làm trên đã góp phần tạo sự chủ động, linh hoạt hơn trong các làm việc đối với Ban điều hành và bộ phận tham mưu giúp việc hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Tổ Thư ký đã giúp HĐQT thực hiện các thủ tục, chuẩn bị các nội dung chương trình họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2019 theo đúng quy định của pháp luật. Tổ thư ký làm đầu mối kết nối các bộ phận, đơn vị chức năng trong công ty cùng phối hợp với nhau trong công tác chuẩn bị cho cuộc họp Đại hội cổ đông tổ chức vào ngày 25/04/2019 của Công ty diễn ra thành công tốt đẹp. Ngoài ra, hàng tháng Tổ thư ký còn giúp HĐQT lập chương trình, kế hoạch họp HĐQT phù hợp với yêu cầu thực tế của từng kỳ họp, kịp thời chấp mỗi và báo cáo HĐQT giải quyết các vấn đề còn tồn đọng hay phát sinh mới của Công ty.

Để thực hiện hiệu quả các công việc được giao trong năm 2019, sau mỗi kỳ họp, Tổ Thư ký đã nghiên cứu và tiến hành rà soát tổng hợp lại tất cả các công việc mà HĐQT đã giao cho Tổng Giám đốc chỉ đạo xuống các đầu mối đơn vị triển khai thực hiện; đồng thời theo dõi tiến độ, tình hình thực hiện các công việc tại các bộ phận. Trên cơ sở đó, Tổ thư ký tổng hợp báo cáo Chủ tịch HĐQT làm cơ sở định hướng xây dựng chương trình họp HĐQT kỳ tiếp theo.

Tổ Thư ký tiếp tục tham gia phối hợp chặt chẽ với Người phụ trách công bố thông tin của Công ty triển khai thực hiện tốt việc công bố các thông tin, sự kiện của Công ty kịp thời, chính xác và đầy đủ theo quy định của pháp luật, tham gia thực hiện tốt và hiệu quả trong công tác lập báo cáo thường niên, báo cáo quản trị và các báo cáo khác theo quy định.

Tổ Thư ký đã giúp HĐQT dự thảo, ban hành các văn bản Nghị quyết, Quy chế, quy định và xử lý các hồ sơ công văn đúng thủ tục quy trình quy định và đảm bảo tính pháp lý.

Tiếp tục thực hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ khác theo chức năng nhiệm vụ của Tổ Thư ký Công ty.

3. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-SPLT	02/01/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả SXKD quý IV và cả năm 2018, kế hoạch SXKD quý I và cả năm 2019; - Thực hiện quy trình Bổ nhiệm cán bộ; chủ trương bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ cán bộ năm 2019; - Nghe báo cáo về dự án A xít 300.000 tấn/năm; - Xem xét sửa đổi quy chế quản lý ĐTXD; - Nghe báo cáo xử lý quyết toán dự án Lân Nung chảy; - Xem xét, thông qua việc Sửa đổi Quy chế mua sắm vật tư, nguyên liệu; - Một số nội dung khác theo đề nghị của Tổng Giám đốc.
2.	09/NQ-SPLT	25/02/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát kế hoạch SXKD năm 2019; - Xem xét sửa đổi quy chế quản lý ĐTXD; quy chế mua sắm vật tư, nguyên liệu; - Xem xét, thông qua định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu cho các sản phẩm chính năm 2019; - Nghe báo cáo về công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; (Các nội dung chương trình và báo cáo sẽ được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019: Ban tổ chức Đại hội, chương trình Đại hội; Báo cáo của HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát, Báo cáo phân phối lợi nhuận...; - Xây dựng Báo cáo thường niên 2019. - Một số nội dung khác theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty.
3.	18/NQ-SPLT	17/4/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Nghe báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2019 và kế hoạch SXKD quý II/2019; - Xem xét thông qua báo cáo tài chính quý I/2019; - Nghe báo cáo về việc quyết toán dự án NPK4; - Nghe báo cáo về khả thi dự án Axít 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện; - Nghe Người đại diện các Công ty CP có vốn góp báo cáo tình hình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; - Rà soát công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 (thông qua tài liệu, báo cáo chi tiết chuẩn bị Đại hội); - Một số nội dung khác.

4.	20/NQ-SPLT	27/5/2019	- Thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2018, tỷ lệ 3%
5.	22/NQ-SPLT	11/6/2019	- Nghe báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2019 và 2 tháng quý II/2019; xem xét thông qua báo cáo tài chính quý I/2019; - Thông qua chương trình làm việc của HĐQT năm 2019 đến hết quý I/2020; - Báo cáo tình hình tiếp thu và phương án xử lý các kiến nghị của Lãnh đạo VINACHEM tại buổi làm việc với công ty ngày 25/5/2019; - Nghe báo cáo phương án SXKD xí nghiệp Lân nung chảy; - Nghe báo cáo về xây dựng quy chế quản lý bán hàng; - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019; - Một số nội dung khác.
6.	24/NQ-SPLT	26/09/2019	- Nghe báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý II/2019; xem xét thông qua báo cáo tài chính quý II/2019; - Kết luận của Kiểm toán và phương hướng khắc phục các kiến nghị của Kiểm toán năm 2019; - Rà soát kế hoạch 2019, dự kiến kế hoạch 2020 và kế hoạch giai đoạn 2020 – 2025; - Tình hình tổ chức thực hiện các yêu cầu của Cổ đông Vinachem (sắp xếp Lân NC, chương trình tiết giảm chi phí, định biên và sắp xếp lại lao động năm 2019, ...); - Báo cáo tình hình thực hiện chủ trương dừng dự án “Đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất Axít Sunfuric 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện”; Quyết toán dự án NPK4; - Báo cáo về việc xây dựng, sửa đổi quy chế quản lý bán hàng; - Thực hiện quy trình bổ nhiệm lại cán bộ, nâng lương, việc cho hưởng hệ số trách nhiệm nội bộ; - Một số nội dung khác.
7.	32/NQ-SPLT	20/12/2019	- Nghe báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh quý III, IV/2019 và dự kiến cả năm 2019; xem xét thông qua báo cáo tài chính quý III/2019;

			<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tình hình thu hồi công nợ, việc xuất hàng vượt bảo lãnh; - Nghe báo cáo tình hình quản lý và sử dụng chi phí bán hàng năm 2019; - Xem xét thông qua Quy chế quản lý bán hàng, quy chế mua sắm vật tư; - Thông qua định biên lao động của Công ty; - Nghe báo cáo về công tác bổ nhiệm lại cán bộ của Công ty năm 2020; - Nghe báo cáo tình hình thực hiện các nội dung HĐQT đã yêu cầu: công tác quy hoạch cán bộ, việc thực hiện dừng dự án A xít 300.000 tấn/năm kết hợp phát điện, về việc xử lý dây chuyền sản xuất Lân Nung chảy, dự án NPK4, kết quả tiết giảm chi phí năm 2019...; - Một số nội dung khác.
--	--	--	---

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát Công ty

TT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Chí Thức	Trưởng BKS	29/04/2016	02	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên	24/04/2013	02	100%	
4	Ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	26/04/2018	02	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông

2.1. Về thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS Công ty.

Ban Kiểm soát đã họp định kỳ để triển khai các công việc, kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu. Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty và đưa ý kiến và kiến nghị của Ban Kiểm soát về các chủ trương, kế hoạch, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể:

- Kiểm soát công tác Kế toán- Tài chính, các Báo cáo tài chính quý và năm 2019;
- Kiểm soát việc ban hành và thực hiện các quy chế, quy định của HĐQT và Ban điều hành.
- Kiểm soát công tác đầu tư xây dựng cơ bản;

- Kiểm soát công tác sửa chữa lớn TSCĐ;
- Kiểm soát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh;
- Kiểm soát việc thực hiện các định mức tiêu hao nguyên nhiên vật liệu;
- Kiểm soát việc mua hàng và bán hàng;
- Kiểm soát và đưa ra kiến nghị trong công tác bán hàng và thu hồi công nợ cũng như dòng tiền lưu chuyển trong hoạt động SXKD của Công ty.
- Kiểm soát công tác kiểm kê cuối năm;
- Giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết các cuộc họp của HĐQT, các Quy chế, Quy định tổ chức hoạt động ở từng lĩnh vực cụ thể của Công ty do HĐQT ban hành.
- Giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc thực hiện các kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Giám sát việc thực hiện các quy chế của Công ty; Các quyết định của Tổng Giám đốc trong lĩnh vực thuộc quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.

Trong năm Ban Kiểm soát Công ty đã tổ chức các cuộc kiểm tra, kiểm soát định kỳ theo kế hoạch về tình hình sản xuất, kinh doanh, về hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản và Báo cáo tài chính hàng quý, năm của Công ty.

Trong quá trình tham gia kiểm tra, kiểm soát, giám sát; Ban Kiểm soát đã đóng góp ý kiến cho Ban điều hành nhằm giúp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật.

❖ **Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty.**

- Ban Kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính các quý và năm 2019 của Công ty.
- Qua giám sát công tác đầu tư xây dựng cơ bản trong năm 2019; Ban Kiểm soát thấy công tác quyết toán một số dự án hoàn thành còn chậm tiến độ so với quy định và kế hoạch đề ra.

❖ **Kiểm soát các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty.**

Nghị quyết Hội đồng quản trị trong năm 2019 chủ yếu tập trung chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư xây dựng của Công ty. Ban Kiểm soát được mời tham dự những cuộc họp của Hội đồng quản trị, qua đó Ban Kiểm soát nhận thấy:

- Thể thức cuộc họp, nội dung, biên bản cuộc họp, các Nghị quyết, Quyết định và văn bản của Hội đồng quản trị phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2019, thực hiện chi trả cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền mặt tỷ lệ 3% cho các cổ đông hiện hữu theo đúng các quy định của Nhà Nước.

❖ **Kiểm soát các nội dung hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

- Thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Ban điều hành Công ty đã thực hiện đầy đủ các nội dung theo các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.
- Các nội dung khác như chi phí đầu vào, các hợp đồng mua bán vật tư, hàng hóa, chi phí vận tải; Ban Kiểm soát thực hiện việc kiểm tra theo hình thức chọn mẫu ngẫu nhiên. Qua xem xét Ban Kiểm soát thấy phù hợp, chưa phát hiện sai phạm.
- Các quy chế và quy định của Công ty phù hợp với hình thức hoạt động của Công ty cổ phần đã được triển khai và thực hiện.

2.2. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc.

Với tinh thần trách nhiệm, xây dựng và hợp tác trong quá trình hoạt động, Ban Kiểm soát luôn phối hợp, trao đổi và đóng góp ý kiến thẳng thắn với Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong các cuộc họp. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban điều hành phù hợp với mục tiêu của Hội đồng quản trị và các chính sách, chế độ quy định.

Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các thông tin về các quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban điều hành, nhận được sự tạo điều kiện thuận lợi của các phòng ban trong Công ty trong việc cung cấp hồ sơ tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra kiểm soát.

2.3. Ý kiến của các cổ đông:

Trong năm 2019, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến, thông tin phản ánh, đề xuất nào của các cổ đông về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Ban Kiểm soát nhận xét và kiến nghị:

Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty:

- Tiếp tục sửa đổi hoàn thiện các quy chế để phù hợp với hoạt động của Công ty.
- Tiếp tục cải tiến các biện pháp quản lý để kiểm soát chất lượng sản phẩm, tiết kiệm vật tư; Có các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất kinh doanh.
- Công ty cần tập trung quản trị tốt hơn nữa chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm, đề ra các biện pháp cụ thể để giảm giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

IV. ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức và tạo mọi điều kiện để cán bộ công nhân viên, người lao động trong công ty học tập, nâng cao trình độ phục vụ cho công tác chuyên môn.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

IV. ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Công ty tiếp tục cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức và tạo mọi điều kiện để cán bộ công nhân viên, người lao động trong công ty học tập, nâng cao trình độ phục vụ cho công tác chuyên môn.

V. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY NIÊM YẾT THEO QUY ĐỊNH TẠI KHOẢN 34 ĐIỀU 6 LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách người có liên quan của công ty: *Phụ lục 01 đính kèm.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 02 đính kèm.*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

VI. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 03 đính kèm.*
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không có.

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, HĐQT, TCLĐ.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Đỗ Quốc Hội

PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY:

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Đỗ Quốc Hội	Chủ tịch HĐQT	Số 114, ngõ 117, phố Trần Cung, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	19/08/2016		Ông Đỗ Quốc Hội được bầu vào HĐQT từ ngày 19/08/2016
<i>1.1</i>	<i>Tổ chức có liên quan</i>					
a	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam		1A, Tràng Tiền, phường Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội.	19/08/2016	-	
<i>1.2</i>	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
a	Đỗ Trường Thanh		44, phố Lương Văn Can, Phường Hạ Long, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định	19/08/2016		
b	Đỗ Thế Quý		Long Thành, Tỉnh Đồng Nai.	19/08/2016		
c	Đỗ Mạnh Hùng		54, phố Lương Văn Can, Phường Hạ Long, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	19/08/2016		
d	Đỗ Mạnh Cường		Phường Cửa Bắc, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	19/08/2016		
e	Đỗ Thanh Hương		Nam ô 17, Phường Hạ Long, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	19/08/2016		
f	Phạm Hồng Liên		Ngõ 117, Phố Trần Cung, Hà Nội	19/08/2016		
g	Đỗ Phạm Thái Nam		Ngõ 117, Phố Trần Cung, Hà Nội	19/08/2016		
h	Đỗ Phạm Nhật Nam		Ngõ 117, Phố Trần Cung, Hà Nội	19/08/2016		
2	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Phạm Quang Tuyền	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty		27/04/2012		Ông Phạm Quang

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
2.1	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	Người ĐD phần vốn của Tập đoàn tại Công ty	Số 1A Phố Tràng Tiên, P. Tràng Tiên, TP. Hà Nội	27/04/2012		Tuyển được bầu vào HĐQT từ ngày 27/04/2012
2.2	Cá nhân có liên quan					
a	Lê Thị Dung		Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
b	Phạm Thị Minh Yên		Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
c	Phạm Thị Chúc Thúy		Khu 9, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
d	Phạm Thị Huyền		Khu 6, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
e	Phạm Thị Hà		Khu 11, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
f	Trần Thị Hà		Khu 10, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
g	Phạm Thị Hồng Nhung		Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
h	Phạm Thanh Tùng		Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	27/04/2012	-	
3	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Thành Công	Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty		22/4/2015		Ông Nguyễn Thành Công được bầu vào HĐQT từ ngày
3.1	Tổ chức có liên quan					

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam		Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	22/4/2015	-	22/04/2015
b	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Supe Lâm Thao	Chủ tịch HĐQT	Khu Tiến Mới, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	22/4/2015	-	
c	Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao	Chủ tịch HĐQT	Khu Phương Lai 6, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	22/4/2015	-	
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Lê Thị Lệ Hằng		Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	22/4/2015	-	
b	Nguyễn Anh Hùng		Trung Liệt, Đông Đa, Hà Nội	22/4/2015	-	
c	Nguyễn Thành Vinh		Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	22/4/2015	-	
d	Nguyễn Hải Yên		Phú Lộc- Phù Ninh- Phú Thọ	22/4/2015	-	
e	Nguyễn Lan Hương		Phú Lộc- Phù Ninh- Phú Thọ	22/4/2015	-	
4	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Khang	Thành viên HĐQT		22/12/2009		Ông Nguyễn Khang được bầu vào HĐQT từ ngày 22/12/2009
4.1	Tổ chức có liên quan					
a	CTCP Vật tư KTNN Bắc Giang	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Số 1 Lý Thái Tổ, TP Bắc Giang	22/12/2009	-	
b	CTCP XNK Hà Anh	Thành viên HĐQT	Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội.	22/12/2009	-	
c	CTCP XNK Phân bón Bắc Giang	Thành viên HĐQT	Phường Thọ Xương, TP Bắc Giang.	22/12/2009	-	

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
4.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Văn Chư		135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang.	22/12/2009	-	
b	Hà Thị Xuyên		135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang.	22/12/2009	-	
c	Nguyễn Đăng Khoa		KĐT Trung Hòa, Nhân Chính, Cầu Giấy HN.	22/12/2009	-	
d	Nguyễn Đăng Khôi		7/137 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang.	22/12/2009	-	
e	Nguyễn Văn Khoát		5/137 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang.	22/12/2009	-	
f	Nguyễn Thị Xuân		135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang.	22/12/2009	-	
g	Nguyễn Anh Tuấn		KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, HN	22/12/2009	-	
h	Nguyễn Thị Thu Trang		Số 3 Phố Vũ Thạnh, Đống Đa, HN.	22/12/2009		
5	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Bùi Sơn Hải	Thành viên HĐQT	TDP Số 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q.Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	26/4/2018		
5.1	Tổ chức có liên quan					
a	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Ủy viên BCH Đảng bộ TD, Phó CVP ĐU, Phó Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy TD HCVN	Số 1A Phố Tràng Tiên, P.Tràng Tiên, Q.Hoàn Kiếm TP.Hà Nội	26/4/2018		Ông Bùi Sơn Hải được bầu vào HĐQT từ ngày 26/4/2018
b	Công ty CP PinẮc quy Vĩnh Phú	Thành viên HĐQT	Khu 1, Xã Chu Hoá, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ	30/6/2018		
5.2	Cá nhân có liên quan					
a	Bùi Quang Chính		Thị trấn Lâm Thao - Huyện Lâm	26/4/2018		

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			Thao - Tỉnh Phú Thọ			
b	Phạm Thị Lan		Thị trấn Lâm Thao - Huyện Lâm Thao - Tỉnh Phú Thọ	26/4/2018		
c	Bùi Hiếu		Số 3 ngõ 307 đường Nguyễn Khang, P. Yên Hòa, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội	26/4/2018		
d	Bùi Nguyên Long		Số 4 ngõ 34 Nguyễn Văn Bé, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội	26/4/2018		
e	Nguyễn Thị Thanh Huyền		TDP Số 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	26/4/2018		
f	Bùi Minh Đức		TDP Số 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội	26/4/2018		
g	Bùi Quốc Việt		TDP Số 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội	26/4/2018		
II	BAN KIỂM SOÁT					
1	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Chí Thúc	Trưởng Ban KS	Số nhà 203 đường Âu Cơ, phố Cao Du, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.	29/4/2016		Ông Nguyễn Chí Thúc được bầu vào BKS từ ngày 29/4/2016
1.1	Tổ chức có liên quan: Không có					
1.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Văn Cốc		Khu 10 xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Đã mất năm 1996	29/4/2016		
b	Vũ Thị Thoa		Khu 10 xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	29/4/2016		
c	Lê Thị Thanh Hải		Phố Cao Du, phường Âu Cơ, thị xã	29/4/2016		

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
			Phú Thọ			
d	Nguyễn Chí Thành		Quận Đống Đa Hà Nội	29/4/2016		
e	Nguyễn Phúc Minh		Quận Từ Liêm, Hà Nội	29/4/2016		
f	Nguyễn Thị Chi		Khu 9 xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	29/4/2016		
g	Nguyễn Đức Tinh		Xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ;	29/4/2016		
h	Nguyễn Thị Hồng Quy		Khu 10 xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ	29/4/2016		
2	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Vi Hoàng Sơn	Kiểm soát viên	P 742, chung cư VP5 Bán đảo Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	26/4/2018		Ông Vi Hoàng Sơn được bầu vào BKS từ ngày 26/04/2018
2.1	Tổ chức có liên quan					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam		Số 1A Phố Tràng Tiên, P. Tràng Tiên, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	26/4/2018		
b	Công ty DAP số 2	Kiểm soát viên	Xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	24/4/2018		
c	Công ty CP Phân lân Ninh Bình	Kiểm soát viên	Xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	27/4/2018		
2.2	Cá nhân có liên quan					
a	Vi Quốc Hùng		Phố Cầu Đất, Thị Trấn Thanh Sơn, Tỉnh Phú Thọ	26/4/2018		
b	Trần Thị Mai Hồng		Tổ 18 Khu 4, Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	26/4/2018		
c	Nguyễn Khánh Ly		P 742, chung cư VP5 Bán đảo Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	26/4/2018		

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
d	Vi Chí Kiên		P 742, chung cư VP5 Bán đảo Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	26/4/2018		
3	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Văn Thọ	Kiểm soát viên		24/4/2013		
3.1	Tổ chức có liên quan: Không có					Ông Nguyễn Văn Thọ được bầu vào BKS từ ngày 24/4/2013
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Nguyễn Thị Miệt	(Mất năm 2018)	Khu1, Quán Rùa, Sơn Vy, LT, P.Thọ	24/4/2013	-	
b	Vũ Thị Bích Nga		Khu1, Quán Rùa, Sơn Vy, LT, P.Thọ	24/4/2013	-	
c	Nguyễn Đình Trí		Khu1, Quán Rùa, Sơn Vy, LT, P.Thọ	24/4/2013	-	
d	Nguyễn Thị Bình		Tiên Lữ, Hưng Yên	24/4/2013	-	
e	Nguyễn Văn Ngọc		TP. Hưng Yên, Hưng Yên	24/4/2013	-	
f	Nguyễn Văn Bái		TP. Hải Dương, Hải Dương	24/4/2013	-	
g	Nguyễn Thị Liên		Vũ Xá, Kim Động, Hưng Yên	24/4/2013	-	
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG					
1	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Phạm Quang Tuyền					
2	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Nguyễn Thành					

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Công					
3	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Văn Khắc Minh	Phó Tổng Giám đốc Công ty		15/11/2013		
3.1	Tổ chức có liên quan:					
a	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	Chủ tịch HĐQT	TT Lâm Thao, Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013		
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Văn Diệp		Khu 4, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013	-	Ông Văn Khắc Minh được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc Công ty
b	Nguyễn Thị Hoàn		Khu 4, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013	-	
c	Văn Thị Thủy		TT Xuân Hòa- Phúc Yên- Vĩnh Phúc	15/11/2013	-	
d	Văn Khắc Khanh		TT Phong Châu - Phù Ninh - Phú Thọ	15/11/2013	-	
e	Văn Thị Thanh		TP Castrop Rauxell Cộng hòa Liên bang Đức	15/11/2013	-	
f	Văn Thị Thu		Khu 5, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013	-	
g	Văn Ngọc Thắng		Thịnh Liệt - Hoàng Mai- Hà Nội	15/11/2013	-	
h	Nguyễn Thị Thúy		Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013	-	
i	Văn Thị Thanh Hiền		Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013	-	
j	Văn Thị Thanh Hồng		Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	15/11/2013	-	
4	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Vũ Xuân	Phó TGD Công ty		13/1/2014		

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	Hồng					
4.1	Tổ chức có liên quan:					
a	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	Thành viên HĐQT	TT Lâm Thao, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014		
4.2	Cá nhân có liên quan					
a	Tạ Thị Thìn		Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014	-	Ông Vũ Xuân Hồng được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc Công ty
b	Vũ Thị Phương		Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014	-	
c	Vũ Thị Thoa		Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014	-	
d	Ngô Hải Yến		Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014	-	
e	Vũ Thị Khánh Huyền		Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014	-	
f	Vũ Thị Thanh Hoài		Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	13/1/2014	-	
5	Cá nhân/Tổ chức có liên quan của ông Lê Hồng Thắng	Kế toán trưởng Công ty				
5.1	Tổ chức có liên quan: Không có					
5.2	Cá nhân có liên quan:					
a	Lê Hoài Ngọc		TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	09/12/2014		Ông Lê Hồng Thắng được bổ nhiệm là Kế toán trưởng công ty
b	Nguyễn Thị Thanh Xuân		TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	09/12/2014		
c	Lê Hồng Sơn		TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	09/12/2014		
d	Nguyễn Thị Lệ Hằng		P204 B1 Nam Thành Công, Hà Nội	09/12/2014		
e	Lê Hương Ngân		P204 B1 Nam Thành Công, Hà Nội	09/12/2014		
f	Lê Hương Thảo		P204 B1 Nam Thành Công, Hà Nội	09/12/2014		

PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 1803000420 do Sở KHĐT Tỉnh Phú Thọ cấp ngày 27/6/2008	TT Lâm Thao, Lâm Thao, Phú Thọ	Trong năm 2020	-	LAS đang sở hữu 435.000 Cổ phần (30% Vốn Điều lệ) của CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	1- Hợp đồng dịch vụ nấu ăn số 215/HĐ-SPLT ngày 23/12/2019. 2- Hợp đồng kiểm tra kéo mẫu bao bì PP số 02/HĐ ngày 31/12/21019
2	Công ty CP Vận tải và Dịch Thương mại vụ Supe Lâm Thao	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 2600343517 do Sở KHĐT Tỉnh Phú Thọ cấp ngày: 22/7/2014	Khu Tiến Mới, TT. Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.	Trong năm 2020	-	0	1- Hợp đồng về cung cấp phục vụ phun nước rửa đường, vận chuyển rác, san ủi, xúc, vận chuyển xỉ than, chất rắn công nghiệp thông thường, xe tang lễ năm 2019 số 14/HĐ- KTAT ngày 27/12/2019. 2- Theo Hợp đồng xúc ủi, vận chuyển phục vụ sản xuất và bán hàng năm 2020 số 13/HĐ-CD ngày

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
								27/12/2019. 3- Hợp đồng duy tu sửa chữa, bảo dưỡng thường xuyên xe cơ giới năm 2020 số 15/HĐ-CĐ ngày 23/12/2019.
3	Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 2600398844 do Sở KHĐT Tỉnh Phú Thọ Cấp ngày: 22/7/2013	Khu Phương Lai 6, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Trong năm 2020	-	LAS đang sở hữu 249.400 cổ phần (29% Vốn Điều lệ) của Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao	1- Theo Hợp đồng dịch vụ nấu ăn số 214/HĐ-SPLT ngày 23/12/2019. 2- Theo Hợp đồng duy tu sửa chữa thường xuyên thiết bị, công trình 2019 số 12/HĐ-CĐ ngày 06/01/2019. 3- Theo Hợp đồng gia công chế tạo chi tiết thiết bị phục vụ sửa chữa thường xuyên của Công ty năm 2019 số 04/HĐ-CĐ ngày 08/01/2019.

Stt	Tên tổ chức/Cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
4	CTCP Vật tư KTNN Bắc Giang	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 2400290850 do Sở KHĐT tỉnh Bắc Giang cấp ngày 10/02/2003	Số 1 Lý Thái Tổ, TP Bắc Giang	Trong năm 2020	-	Đang 815.625 cổ phần (0,72% Vốn Điều lệ) của LAS	1- Theo Hợp đồng mua bán phân bón Lâm Thao theo khu vực tiêu thụ số 09/HĐMBPB2020 ngày 19/12/2019
5	Công ty XNK Hà Anh	Tổ chức có liên quan của người nội bộ	Số 0101328911 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày: 05/11/2003	Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội	Trong năm 2020	-	0	1- Theo Hợp đồng mua bán phân bón Lâm Thao theo khu vực số 29/HĐMBPB 2020 ngày 17/12/2019
6	Tập đoàn Hóa chất Việt Nam	Cổ đông lớn	Số 0100100061 do Sở KHĐT TP. Hà Nội cấp ngày 29/8/2014	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, TP. Hà Nội	-	-	Đang sở hữu 78.791.985 Cổ phần (69,82% Vốn Điều lệ) của LAS	

PHỤ LỤC 03: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Số TT	TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN	Chức vụ tại Công ty	Địa chỉ	SL cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ					
1	ĐỖ QUỐC HỘI	Chủ tịch HĐQT	Số 114, ngõ 117 phố Trần Cung, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội	33.649.425	29,82%	Đại diện vốn
1.1	Tổ chức có liên quan					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	TCLQ	Số 1A Phố Tràng Tiên, P. Tràng Tiên, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	78.791.985	69,82%	
1.2	Cá nhân có liên quan					
a	Đỗ Trường Thanh	NCLQ	44, phố Lương Văn Can, Phường Hạ Long, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định	0	0	
b	Đỗ Thế Quý	NCLQ	Long Thành, Tỉnh Đồng Nai	0	0	
c	Đỗ Mạnh Hùng	NCLQ	54, phố Lương Văn Can, Phường Hạ Long, TP Nam định, Tỉnh Nam định	0	0	
d	Đỗ Mạnh Cường	NCLQ	Phường Cửa Bắc, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định	0	0	
e	Đỗ Thanh Hương	NCLQ	Nam ô 17, Phường Hạ Long, TP Nam Định, Tỉnh Nam Định	0	0	
f	Phạm Hồng Liên	NCLQ	Ngõ 117, Phố Trần Cung, Hà Nội	0	0	
g	Đỗ Phạm Thái Nam	NCLQ	Ngõ 117, Phố Trần Cung, Hà Nội	0	0	
h	Đỗ Phạm Nhật Nam	NCLQ	Ngõ 117, Phố Trần Cung, Hà Nội	0	0	
2	BÙI SƠN HẢI	Thành viên HĐQT	TDP 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	16.928.460	14,56%	Đại diện vốn
2.1	Tổ chức có liên quan:					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	TCLQ	Số 1A Phố Tràng Tiên, P. Tràng Tiên, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	78.791.985	69,82%	

b	CTCP Pin Ấc quy Vĩnh Phú	TCLQ	Khu 1, Xã Chu Hoá, Thành phố Việt Trì, Tỉnh Phú Thọ	0	0	
2.2	<i>Cá nhân có liên quan:</i>					
a	Bùi Quang Chính		Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	0	0	
b	Phạm Tuyết Lan		Thị trấn Lâm Thao, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	0	0	
c	Bùi Hiếu		Số 3 ngõ 307 đường Nguyễn Khang, P. Yên Hòa, Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội	0	0	
d	Bùi Nguyên Long		Số 4 ngõ 34 Nguyễn Văn Bé, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội	0	0	
e	Nguyễn Thị Thanh Huyền		TDP 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	
f	Bùi Minh Đức		TDP 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	
g	Bùi Quốc Việt		TDP 12 Nhân Mỹ, P. Mỹ Đình 1, Q. Nam Từ Liêm, TP Hà Nội	0	0	
3	NGUYỄN THÀNH CÔNG	Thành viên HĐQT	Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	6.003	0,0053%	Cá nhân
				11.285.640	10%	Đại diện vốn
3.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>					
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	TCLQ	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	78.791.985	69,82%	
b	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Supe Lâm Thao	TCLQ	Khu Phương Lai 6, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	0	0	
c	Công ty CP Cơ khí Supe Lâm Thao	TCLQ	Khu Phương Lai 6, TT. Lâm Thao, h. Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	0	0	
3.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
a	Lê Thị Lệ Hằng	NCLQ	Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	4.785	0,0042	
b	Nguyễn Anh Hùng	NCLQ	Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội	0	0	

c	Nguyễn Thành Vinh	NCLQ	Khu 5, Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
d	Nguyễn Hải Yến	NCLQ	Phú Lộc- Phù Ninh- Phú Thọ	0	0	
e	Nguyễn Lan Hương	NCLQ	Phú Lộc- Phù Ninh- Phú Thọ	0	0	
4	NGUYỄN KHANG	Thành viên HDQT	135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang	0	0	
4.1	<i>Tổ chức có liên quan</i>					
a	CTCP Vật tư KTNN Bắc Giang	TCLQ	Số 1 Lý Thái Tổ, TP Bắc Giang	815.625	0,72%	Đại diện vốn
b	CTCP XNK Hà Anh	TCLQ	Thị trấn Đông Anh, TP Hà Nội	0	0	
c	CTCP XNK Phân bón Bắc Giang	TCLQ	Phường Thọ Xương, TP Bắc Giang	0	0	
4.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
a	Nguyễn Văn Chư	NCLQ	135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang	0	0	
b	Hà Thị Xuyên	NCLQ	135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang	0	0	
c	Nguyễn Đăng Khoa	NCLQ	KĐT Trung Hòa, Nhân Chính, Cầu Giấy Hà Nội	0	0	
d	Nguyễn Đăng Khôi	NCLQ	7/137 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang	0	0	
e	Nguyễn Văn Khoát	NCLQ	5/137 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang	0	0	
f	Nguyễn Thị Xuân	NCLQ	135 đường Hùng Vương, phường Hoàng Văn Thụ, TP Bắc Giang	0	0	
g	Nguyễn Anh Tuấn	NCLQ	KĐT Đông Nam Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội	0	0	
h	Nguyễn Thị Thu Trang	NCLQ	Số 3 Phố Vũ Thạnh, Đống Đa, Hà Nội	0	0	
5	PHẠM QUANG TUYẾN	Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty	Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	6.264	0,0056 %	Cá nhân
				16.928.460	15%	Đại diện vốn
5.1	<i>Tổ chức có liên quan:</i>					

a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	TCLQ	Số 1A Phố Tràng Tiền, P. Tràng Tiền, TP. Hà Nội	78.791.985	69,82%	
5.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
a	Lê Thị Dung	NCLQ	Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
b	Phạm Thị Minh Yên	NCLQ	Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	6.264	0,0056%	
c	Phạm Thị Chúc Thúy	NCLQ	Khu 9, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	5.481	0,0049%	
d	Phạm Thị Huyền	NCLQ	Khu 6, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	1.102	0,0009%	
e	Phạm Thị Hà	NCLQ	Khu 11, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	3.915	0,0035%	
f	Trần Thị Hà	NCLQ	Khu 10, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
g	Phạm Thị Hồng Nhung	NCLQ	Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
h	Phạm Thanh Tùng	NCLQ	Khu 14, TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
II	BAN KIỂM SOÁT					
1	NGUYỄN CHÍ THỨC	Trưởng ban kiểm soát	Số nhà 203 đường Âu Cơ, phố Cao Du, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.	0	0	
1.1	<i>Tổ chức có liên quan: Không có</i>					
1.2	<i>Cá nhân có liên quan</i>					
a	Nguyễn Văn Cốc	NCLQ	Khu 10 xã Đỗ Xuyên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.	0	0	
b	Vũ Thị Thoa	NCLQ	Thanh Ba -Phú Thọ	0	0	
c	Nguyễn Phúc Minh	NCLQ	Từ Liêm - Hà nội	0	0	
d	Nguyễn Thị Chi	NCLQ	Thanh Ba -Phú Thọ	0	0	
e	Nguyễn Thị Quy	NCLQ	Thanh Ba -Phú Thọ	0	0	
f	Lê Thị Thanh Hải	NCLQ	Thị xã Phú Thọ- Phú Thọ	0	0	

g	Nguyễn Chí Thành	NCLQ	Đông Đa- Hà Nội	0	0
h	Lê Đình Tiên	NCLQ	Hai Bà Trưng – TP Hà Nội	0	0
i	Lê Thị Tài	NCLQ	Hai Bà Trưng - TP Hà Nội	0	0
k	Lê Thị Tú	NCLQ	Thanh Ba - Phú Thọ	0	0
l	Lê Thị Thu Hà	NCLQ	TP Yên Bái -YB	0	0
2	VI HOÀNG SƠN	Kiểm soát viên	P 742, chung cư VP5 Bán đảo Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	0
2.1	Tổ chức có liên quan				
a	Tập Đoàn Hóa chất Việt Nam	TCLQ	Số 1A Phố Tràng Tiên, P. Tràng Tiên, TP. Hà Nội	78.791.985	69,82%
b	Công ty DAP số 2	TCLQ	Xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	0	0
c	Công ty CP Phân lân Ninh Bình	TCLQ	Xã Ninh An, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	0	0
2.2	Cá nhân có liên quan				
a	Vi Quốc Hùng		Thanh Sơn, Phú thọ	0	0
b	Trần Thị Mai Hồng		Thanh Miếu, Việt Trì, Phú Thọ	0	0
c	Nguyễn Khánh Ly		P 742, chung cư VP5 Bán đảo Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	0
d	Vi Chí Kiên		P 742, chung cư VP5 Bán đảo Linh Đàm, P. Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, TP Hà Nội	0	0
3	NGUYỄN VĂN THỌ	Thành viên BKS	Khu 1- Quán Rùa- Sơn Vy- Lâm Thao- Phú Thọ	13.833	0,012%
3.1	Tổ chức có liên quan: Không có				
3.2	Cá nhân có liên quan				
a	Nguyễn Thị Miệt (Mất năm	NCLQ	Khu 1, Quán Rùa, Sơn Vy, Lâm	0	0

	2018)		Thao, Phú Thọ			
b	Vũ Thị Bích Nga	NCLQ	Khu 1, Quán Rùa, Sơn Vy, Lâm Thao, Phú Thọ	33.930	0,03%	
c	Nguyễn Đình Trí	NCLQ	Khu 1, Quán Rùa, Sơn Vy, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
d	Nguyễn Thị Bình	NCLQ	Tiên Lữ, Hưng Yên	0	0	
e	Nguyễn Văn Ngọc	NCLQ	TP. Hưng Yên, Hưng Yên	0	0	
f	Nguyễn Văn Bái	NCLQ	TP. Hải Dương, Hải Dương	0	0	
g	Nguyễn Thị Liên	NCLQ	Vũ Xá, Kim Động, Hưng Yên	0	0	
III	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG – NGƯỜI CBTT					
1	PHẠM QUANG TUYẾN					
2	NGUYỄN THÀNH CÔNG					
3	VĂN KHẮC MINH	Phó TGD Công ty	Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	295	0,00026 %	
3.1	Tổ chức có liên quan:					
a	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	TCLQ	TT Lâm Thao, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
3.2	Cá nhân có liên quan					
a	Văn Diếp	NCLQ	Khu 4, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
b	Nguyễn Thị Hoàn	NCLQ	Khu 4, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	0	0	
c	Văn Thị Thủy	NCLQ	TT Xuân Hòa- Phúc Yên- Vĩnh Phúc	0	0	
d	Văn Khắc Khanh	NCLQ	TT Phong Châu - Phù Ninh - Phú Thọ	0	0	
e	Văn Thị Thanh	NCLQ	TP Castrop Rauxell Cộng hòa Liên bang Đức	0	0	
f	Văn Thị Thu	NCLQ	Khu 5, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	4.176	0,0037%	

g	Văn Ngọc Thắng	NCLQ	Thịnh Liệt - Hoàng Mai- Hà Nội	0	0
h	Nguyễn Thị Thúy	NCLQ	Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	5.162	0,0046%
i	Văn Thị Thanh Hiền	NCLQ	Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
j	Văn Thị Thanh Hồng	NCLQ	Khu 6, TT Hùng Sơn, huyện Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
4	VŨ XUÂN HỒNG	Phó TGĐ Công ty	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
4.1	Tổ chức có liên quan:				
a	CTCP Bao bì và Thương mại Lâm Thao	TCLQ	TT Lâm Thao, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
4.2	Cá nhân có liên quan				
a	Tạ Thị Thìn	NCLQ	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
b	Vũ Thị Phương	NCLQ	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
c	Vũ Thị Thoa	NCLQ	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
d	Ngô Thị Hải Yến	NCLQ	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	7.511	0,0067%
e	Vũ Thị Khánh Huyền	NCLQ	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
f	Vũ Thị Thanh Hoài	NCLQ	Sơn Vi, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
5	LÊ HỒNG THẮNG	Kê toán trưởng, Người đại diện công bố thông tin	Khu 5 Thị trấn Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	5.220	0,0046%
5.1	Tổ chức có liên quan: Không có				
5.2	Cá nhân có liên quan				
a	Lê Hoài Ngọc	NCLQ	TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
b	Nguyễn Thị Thanh Xuân	NCLQ	TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
c	Lê Hồng Sơn	NCLQ	TT Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	4.698	0,0042%
d	Nguyễn Thị Lệ Hằng	NCLQ	P204 B1 Nam Thành Công, Hà Nội	0	0
e	Lê Hương Ngân	NCLQ	P204 B1 Nam Thành Công, Hà Nội	0	0
f	Lê Hương Thảo	NCLQ	P204 B1 Nam Thành Công, Hà Nội	0	0

